

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)  
(Đề kiểm tra gồm: 02 trang)

**PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)**

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm

**Câu 1:** Từ in đậm trong câu: “*Nhưng điều kì lạ là tất cả những ảnh hưởng quốc tế đó đã nhào nặn với cái gốc văn hóa dân tộc không gì lay chuyển được ở Người để trở thành một nhân cách rất Việt Nam, một lối sống rất bình dị, rất phương Đông, nhưng cũng đồng thời rất mới, rất hiện đại*” (Lê Anh Trà) được dùng như:

- A. Tính từ                      B. Danh từ                      C. Động từ                      D. Phó từ

**Câu 2:** Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống (...) trong câu sau: *Nói khoác lác, làm ra vẻ tài giỏi hoặc nói những chuyện bông đùa khoác lác cho vui là.....*

- A. nói leo                      B. nói trạng                      C. Nói nhăng nói cuội                      D. nói mò

**Câu 3:** Trong câu văn: “*Tôi hãy còn nhớ buổi chiều hôm đó, buổi chiều sau một ngày mưa rùng, giọt mưa còn đọng trên lá cây, rùng sáng lấp lánh.*” (Nguyễn Quang Sáng) có sử dụng thành phần biệt lập nào?

- A. Thành phần gọi - đáp                      B. Thành phần tình thái  
C. Thành phần phụ chú                      D. Thành phần cảm thán

**Câu 4:** Các câu văn sau đây sử dụng phép liên kết nào?

“*Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra, cái đầu lão nghẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc*”.  
( Nam Cao)

- A. Phép lặp từ ngữ, liên tưởng.                      B. Phép thế, lặp từ ngữ.  
C. Phép nối, liên tưởng.                      D. Phép đồng nghĩa, nối.

**Câu 5:** Trong những tổ hợp từ sau, tổ hợp từ nào là tục ngữ?

- A. Đánh trống bỏ dùi.                      B. Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.  
C. Nước đổ lá khoai.                      D. Cây cao bóng cả.

**Câu 6:** Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong hai câu thơ sau?

“*Sương chùng chình qua ngõ  
Hình như thu đã về*”

(Sang Thu– Hữu Thỉnh)

- A. Ẩn dụ                      B. Nói quá                      C. So sánh                      D. Nhân hóa

**Câu 7:** Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu: “*Trong đời sống chúng ta, thứ tài sản thường bị hủy hoại, lãng phí nhiều nhất là nước.*” (Nguyễn An Ninh) thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu ghép                      B. Câu đặc biệt                      C. Câu đơn                      D. Câu rút gọn

**Câu 8:** Hàm ý của câu trả lời trong đoạn sau là gì?

-Ngày mai đi học qua đèo tó với nhé!  
-Xe đạp của tớ bị hỏng mấy ngày nay rồi.

- A. Thông báo xe bị hỏng.                      B. Tớ nghỉ học ngày mai.  
C. Mai tớ phải đi sửa xe.                      D. Tớ không thể đèo cậu được.

## PHẦN II: ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (2,0 điểm)

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi

... Khi ai đó gieo những hạt mầm tốt đẹp, nhất định nó sẽ có ngày nảy nở thành vụ mùa bội thu, khiến cho dù chủ nhân có không còn trên cõi đời, thì hương hoa thơm, vị quả ngọt vẫn nhắc khôn nguôi về họ. Khi ta gieo một hạt mầm tốt đẹp ta làm cho cuộc sống của mình tỏa hương.

(...)

Cho nên điều cần nhất trên đời là cảm hứng muốn gieo hạt, muốn uơm mầm thiện trong mỗi người. Cho nên, một dòng tin tức về một bác doanh nhân nhân hậu ở Sa Đéc đến lúc trọng bệnh, biết không qua khỏi vẫn không ngừng gieo hạt khiến ta phải rung rung. Ông nhắc ta phải giữ cho mình hy vọng dù giữa ồn ào những điều xấu xa vẫn hi vọng vào lòng tốt và tin vào điều tốt. Tin để tiếp tục gieo. Dầu cho mình đang tuổi nhỏ, cũng hãy bắt đầu vụ mùa thật sớm bằng cách gieo trồng điều tốt đẹp nhất mỗi ngày.

(Chỉ là những bông hoa cỏ may - Hà Nhân - Hoa học trò)

**Câu 1:** (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2:** (0,75 điểm) Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ được sử dụng trong câu văn sau: “Khi ai đó gieo những hạt mầm tốt đẹp, nhất định nó sẽ có ngày nảy nở thành vụ mùa bội thu, khiến cho dù chủ nhân có không còn trên cõi đời, thì hương hoa thơm, vị quả ngọt vẫn nhắc khôn nguôi về họ”.

**Câu 3:** (0,75 điểm). Em rút ra được những bài học gì từ đoạn trích trên?

## PHẦN III .TẬP LÀM VĂN (6,0 điểm):

**Câu 1:** (1,5 điểm).

Từ suy nghĩ của tác giả trong phần đọc hiểu văn bản “dù giữa ồn ào những điều xấu xa vẫn hi vọng vào lòng tốt và tin vào điều tốt” em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 dòng) bàn về ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống.

**Câu 2:** (4,5 điểm) Cảm nhận tiếng nói chân thành của trái tim nhà thơ Viễn Phương qua đoạn thơ sau:

*Bác nằm trong giấc ngủ bình yên  
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền  
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi  
Mà sao nghe nhói ở trong tim!*

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt  
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác  
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây  
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

(Viễn Phương, *Viếng lăng Bác*, Ngữ văn 9, tập 2, NXBGDVN, 2018, tr 58-59)

-----HẾT-----

Họ tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

Chữ kí, họ tên giám thị 1:..... Chữ kí, họ tên giám thị 2:.....

Thời gian làm bài: 120 phút.  
(Đáp án và HDC gồm: 06 trang)

**PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)**

- Mỗi câu chọn đúng đáp án cho 0,25 điểm
- Chọn sai hoặc chọn hai đáp án không cho điểm.

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8
ĐÁP ÁN	A	B	C	A	B	D	C	D

**PHẦN II. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (2.0 điểm)**

Câu	Yêu cầu về nội dung	Điểm
<b>Câu 1:</b> (0,5 điểm ) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.	Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là: <i>Nghị luận</i>	<b>Điểm 0,5:</b> Trả lời đúng phương thức biểu đạt chính: Nghị luận. <b>- Điểm 0,0:</b> Trả lời sai hoặc không trả lời.
<b>Câu 2:</b> (0,75 điểm ) Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ được sử dụng trong câu văn sau: “ <i>Khi ai đó gieo những hạt mầm tốt đẹp, nhất định nó sẽ có ngày nảy nở thành vụ mùa bội thu, khiến cho dù chủ nhân có không còn trên cõi đời, thì hương hoa thơm, vị quả ngọt vẫn nhắc khôn nguôi về họ</i> ”	<b>* Chỉ ra từ ngữ sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ:</b> + “ <i>gieo những hạt mầm tốt đẹp</i> ”: có nghĩa là làm những việc có ý nghĩa tích cực; + “ <i>vụ mùa bội thu, hương hoa thơm, vị quả ngọt</i> ”: có nghĩa là thành quả của những việc làm tốt đẹp, có ý nghĩa.	<b>* Chỉ ra:</b> - <b>Mức 0.25 điểm:</b> Chỉ ra chính xác - <b>Mức 0.0 điểm:</b> Không làm hoặc chỉ ra sai biện pháp tu từ.
	<b>* Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ:</b> - Giúp câu văn gợi hình, gợi cảm, sinh động, hấp dẫn, góp phần tăng sức thuyết phục cho lập luận. - Nhấn mạnh thái độ, tình cảm của tác giả về quan niệm sống tốt đẹp. - Từ đó khơi dậy ở mỗi chúng ta niềm mong muốn làm nên những điều ý nghĩa.	<b>* Tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ :</b> - <b>Mức 0.5 điểm:</b> Nêu được đầy đủ ba ý. - <b>Mức 0.25 điểm:</b> Nêu được hiệu quả về nội dung nhưng

2		<p>chưa nêu được hiệu quả về nghệ thuật hoặc nêu hiệu quả cả về nội dung và nghệ thuật nhưng chưa đầy đủ.</p> <p>- <b>Mức 0.0 điểm:</b> Không trả lời hoặc không nêu được đúng hiệu quả.</p> <p><i>Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt khác nhưng đúng và đủ ý vẫn cho điểm tối đa</i></p>
<p><b>Câu 3:</b> (0,75 điểm). Em rút ra được những bài học gì từ đoạn trích trên?</p>	<p><i>Đây là câu hỏi mở, học sinh có thể trình bày nhiều bài học. Sau đây là một số gợi ý:</i></p> <p><b>- Những bài học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hi vọng có những điều tốt đẹp trong cuộc sống...</li> <li>+ Tin vào những điều tốt đẹp...</li> <li>+ Luôn có cảm hứng, mong muốn làm những điều tốt đẹp...</li> </ul>	<p>- <b>Mức 0.75 điểm:</b> Nêu được từ 3 bài học hợp lí trở lên.</p> <p>- <b>Mức 0.5 điểm:</b> Nêu được 02 bài học hợp lí.</p> <p>- <b>Mức 0.0 điểm:</b> Nêu được 01 bài học hợp lí.</p> <p>- <b>Mức 0.0 điểm:</b> Không trả lời hoặc trả lời sai</p>

### PHẦN III. TẬP LÀM VĂN (6.0 điểm)

Câu	Yêu cầu	Mức cho điểm
<p><b>Câu 1.</b> (1,5 điểm): Từ suy nghĩ của tác giả trong phần đọc hiểu văn bản “<i>dù giữa ồn ào</i>”</p>	<p><b>*Yêu cầu chung:</b> HS biết cách viết một đoạn văn NLXH. Văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.</p> <p><b>* Yêu cầu cụ thể:</b></p> <p><b>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức (0.25 điểm):</b> Cấu trúc đoạn văn nghị luận với dung lượng. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành, đủ số dòng (khoảng 15 dòng).</p>	<p>- <b>Điểm 0,25:</b> Đúng hình thức, dung lượng;</p>

<p>những điều xấu xa vẫn hi vọng vào lòng tốt và tin vào điều tốt” em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15dòng) bàn về ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống.</p>	<p><b>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận (0.25 điểm):</b> ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống.</p> <p><b>c. Triển khai vấn đề nghị luận (1,0 điểm):</b> Chia vấn đề NL thành các luận điểm hợp lí, lô gic. Biết cách sử dụng các thao tác lập luận để làm nổi bật được vấn đề nghị luận.</p> <p>Dưới đây là một hướng triển khai:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Nó là hành trang quý báu trong cuộc sống của mỗi người...</li> <li>+ Có niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống thì con người mới vượt lên chiến thắng tất cả.</li> <li>+ Niềm tin giúp ta có cái nhìn lạc quan, thái độ tích cực và mong muốn thực hiện, lan tỏa những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Giúp ta có sức mạnh nội lực để đối diện, đấu tranh, loại trừ cái ác, cái xấu.</li> <li>+ Có niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống, tin vào sức mạnh khả năng của chính mình...tất yếu sẽ đạt đến bến bờ của thành công và hạnh phúc...</li> </ul> <p>(Dẫn chứng để làm sáng tỏ.)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Bài học nhận thức, hành động.</i></li> <li>+Tin vào chính mình, tin vào năng lực, trí tuệ, phẩm chất; giá trị của mình trong cuộc sống.</li> <li>+ Hãy biết xây dựng và biết đặt niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống để thấy cuộc sống có ý nghĩa và giá trị hơn.</li> <li>+ Chủ động bảo vệ, lan tỏa những điều tốt đẹp trong cuộc sống.</li> </ul>	<p>- <b>Điểm 0:</b> Không đúng hình thức và dung lượng;</p> <p>- <b>Điểm 0,25:</b> Xác định chính xác.</p> <p>- <b>Điểm 0:</b> Xác định sai hoặc không chính xác.</p> <p>- <b>Mức 0,75 - 1.0:</b> Đáp ứng các yêu cầu trên, có dẫn chứng trong quá trình bàn luận, có sáng tạo, diễn đạt trôi chảy..</p> <p><b>Mức 0,5:</b> Đáp ứng 1/2 đến 2/3 các yêu cầu trên, mắc một số lỗi về diễn đạt.</p> <p><b>Mức 0,25:</b> Đáp ứng được 1/3 các yêu cầu trên, mắc nhiều lỗi về diễn đạt.</p> <p><b>Mức 0:</b> Không đáp ứng được bất kì yêu cầu nào trong các yêu cầu trên, không làm bài hoặc làm lạc nội dung.</p>
--	---	---

	<p><b>Yêu cầu chung:</b></p> <p>- Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về cảm nhận một đoạn thơ. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.</p>	
	<p><b>Yêu cầu cụ thể:</b></p> <p><b>a.Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:</b></p> <p>Trình bày đầy đủ ba phần: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25 điểm
	<p><b>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: <i>Tám lòng thành kính và ước nguyện của nhà thơ</i> qua đoạn thơ.</b></p>	0,25 điểm
<p><b>Câu 2</b> (4,5 điểm). ) Cảm nhận tiếng nói chân thành của trái tim nhà thơ Viễn Phương qua đoạn thơ</p>	<p><b>c. Triển khai vấn đề nghị luận:</b> Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng, trích dẫn thơ. HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:</p> <p><i>* Giới thiệu khái quát vấn đề nghị luận:</i></p> <p>Giới thiệu về tác giả Viễn Phương, tác phẩm “Viếng lăng Bác” và đoạn thơ cần phân tích</p> <p>+Tác giả: Là gương mặt tiêu biểu của thơ Việt Nam hiện đại, là một trong những cây bút có mặt sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng ở miền Nam thời kỳ chống Mỹ cứu nước.</p> <p>+Tác phẩm: Giới thiệu khái quát về bài thơ...</p> <p>+ Đoạn trích: là 2 khổ thơ cuối của bài thơ <i>Viếng lăng Bác</i>, diễn tả niềm xúc động của tác giả khi vào trong lăng viếng Bác và những mong ước thiết tha muốn ở lại mãi bên Người.</p> <p><i>* Triển khai vấn đề nghị luận:</i></p> <p><b>Ý1 (khổ 3): Cảm nhận về tâm trạng nghẹn ngào, xót xa của nhà thơ khi vào trong lăng - đứng trước anh linh của Người</b></p> <p>- Bác đã đi xa nhưng nhà thơ cảm nhận như Bác chỉ đang ngủ một <i>giấc ngủ bình yên</i>. Phép nói giảm, nói tránh <i>giấc ngủ bình yên</i>: để giảm bớt nỗi đau đồng thời khẳng định sự bất tử của Bác. Bác không ra đi vĩnh viễn mà chỉ đang trong một giấc ngủ dài đầy thanh thản...</p> <p>+ Hình ảnh ẩn dụ <i>trời xanh</i>: tượng trưng cho tư tưởng, cho trái tim bác ái, và cho sự trường tồn của tên tuổi Bác; <i>vàng trắng sáng dịu hiền</i>: tượng trưng cho tâm hồn thanh cao, cho không khí hòa bình của đất nước sau chiến tranh...</p> <p>+ Cách nói <i>vẫn biết... mà sao</i>: thể hiện sự mâu thuẫn giữa lí trí và tình cảm; lí trí thì luôn định ninh là hình ảnh Bác còn</p>	0,25 điểm
		1.25 điểm

sống mãi cùng non sông đất nước nhưng trái tim thì không tránh khỏi đau nhói vì mất mát...

**Ý 2. (Khổ 4) Cảm nhận về tâm trạng bịn rịn, lưu luyến và ước nguyện chân thành lúc chia xa.**

1.25 điểm

+ Với cách diễn đạt mộc mạc, chân thành kiểu Nam Bộ, tác giả đã diễn tả nỗi nhớ thương Bác mãnh liệt, không thể kìm nén đến *trào nước mắt*...

+ Nhà thơ bày tỏ niềm mong ước thiết tha, muốn hóa thân vào cảnh vật bên lăng Bác để mãi được ở bên Người (nghệ thuật điệp ngữ *Muốn làm* kết hợp với lối điệp cấu trúc câu; nhịp thơ gấp gáp, tha thiết; các hình ảnh thơ đẹp, giàu ý nghĩa: *con chim hót, đóa hoa tỏa hương*, đặc biệt hình ảnh *hàng tre* ở khổ thơ đầu được lặp lại ở cuối bài đã tạo kết cấu đầu cuối tương ứng, tô đậm hình ảnh, gây ấn tượng sâu sắc và dòng cảm xúc được trọn vẹn.

\* *Đánh giá khái quát:*

0,75 điểm

- Khẳng định đoạn thơ đã góp phần làm nên thành công chung của tác phẩm...

- Đặc sắc trong nghệ thuật biểu hiện Giọng điệu, nhịp thơ phù hợp với nội dung tình cảm, cảm xúc vừa trang nghiêm, sâu lắng, vừa tha thiết, đau xót, tự hào; hình ảnh thơ có nhiều sáng tạo, kết hợp hình ảnh thực với hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng: *vàng trắng, trời xanh, con chim hót, đóa hoa tỏa hương, cây tre trung hiếu*...

- Khẳng định lại cảm xúc của tác giả trong đoạn thơ: lòng thành kính, biết ơn và niềm xúc động sâu sắc khi vào trong lăng viếng Bác. Đó cũng chính là tình cảm của dân tộc ta đối với Bác kính yêu...

- Liên hệ mở rộng, so sánh với những tác phẩm khác để thấy *Viếng lăng Bác* đã đem đến một tiếng thơ riêng đầy xúc cảm và sâu lắng trong đề tài về Bác kính yêu...

**d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.

0,25 điểm

**e. Sáng tạo:** Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện cảm xúc sâu sắc, mới mẻ về vấn đề đoạn thơ, đánh giá sắc sảo về phong cách thơ của tác giả.

0,25 điểm

**Hướng dẫn chấm:**

- **Mức 4,0 điểm - 4,5 điểm:** *Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, giàu cảm xúc, cảm xúc sâu sắc, có trích dẫn thơ hợp lí.*

- **Mức 3,0 điểm - 3,75 điểm:** Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích đề bày tỏ cảm xúc chưa thật thuyết phục nhưng có cảm nhận, đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.

- **Mức 2,0 điểm - 2,75 điểm:** Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết đánh giá; chưa biết trích dẫn thơ trong quá trình phân tích, vẫn còn lúng túng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.

- **Mức dưới 1,75 điểm:** Chưa hiểu đúng đề, phân tích, cảm nhận một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày câu thả.

- **Mức 0,0 điểm:** Không làm bài hoặc lạc đề.

**\* Lưu ý chung:**

- Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng chấm quá rộng hoặc quá chặt; chấm qua loa, đếm ý cho điểm.

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cần nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-----HẾT-----